TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số 11 /2020/HS-ST
Ngày 20 tháng 01 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Mạnh Thắng.

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Hồng
2. Ông Nguyễn Văn Môn

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Mai Hương – Thư ký Toà án nhân dân thành phố B

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Đĩnh - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 01 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 01/2020/HSST ngày 03 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hoài P, sinh năm 1982; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Số nhà 58, đường Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; ; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Kim P, sinh năm 1956 và bà Cao Thị L, sinh năm 1960; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là thứ 3; có vợ là chị Hoàng Thị Hồng N, sinh năm 1991và có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 26/2008/HSST ngày 07/8/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt Nguyễn Hoài P 05 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán phụ nữ". Tổng hợp 05 năm tù của bản án số 124/2007/HSST ngày 26/11/2007 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 10 năm 06 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2018; Bị cáo bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/10/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt)

* *Bị hại*:

1. Bà Phạm Thị H, sinh năm 1955

Địa chỉ: Số nhà 04, đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang (Có mặt).

2. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1985

Địa chỉ: Số nhà 347, đường T, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang (Vắng mặt).

3. Anh Phạm Ngọc H, sinh năm 1983

Địa chỉ: Số nhà 24, ngõ 41, đường V, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang (Vắng mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Hoàng Thị Hồng N, sinh năm 1991

Địa chỉ: Số nhà 04, đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoài P, sinh năm 1982 ở số nhà 58, đường Đ, phường T, thành phố B và chị Hoàng Thị Hồng N, sinh năm 1991 ở số nhà 04, đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang có quan hệ là vợ chồng. Năm 2017, chị N và P sống ly thân nhau nên chị N về ở cùng mẹ đẻ là bà Phạm Thị H, sinh năm 1955 ở số nhà 04, đường N, phường T, thành phố B. Sáng ngày 22/10/2019, chị N nhắn tin cho P biết việc chị đã gửi đơn khởi kiện xin ly hôn P đến Tòa án nhân dân thành phố B. Tối và đêm ngày 22/10/2019, do buồn chán việc vợ muốn ly hôn nên P uống nhiều rượu. Khoảng 04 giờ ngày 23/10/2019, P mang theo 01 con dao bằng kim loại dài 33 cm, bản rộng 08 cm, có một lưỡi sắc đến nhà bà H, mục đích gặp chị N nói chuyện việc P không đồng ý ly hôn, nếu chị N không đồng ý quay lại với P thì P sẽ dùng dao làm hư hỏng tài sản, gây áp lực để chị N quay lại với P. Đến nhà bà H, P gọi cửa, bà H thấy P đã uống rượu nên bảo với P là "mày say rồi, về đi, vợ mày đi làm sáng mai mới về". Thấy bà H nói vậy, P dùng chân đạp 2- 3 cái vào cửa nhà nhưng bà H vẫn không mở cửa. P để con dao ở vỉa hè trước cửa nhà bà H rồi đi ra phía đường N thì thấy xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Getz, mầu sơn bạc, biển kiểm soát 30U- YYYdo anh Phạm Ngọc H, sinh năm 1983 ở số nhà 24, ngõ 41, đường V, phường T, thành phố B đi đến. Bực tức việc vợ muốn ly hôn nên P nhặt 01 viên gạch vỡ trên vỉa hè, chạy ra chặn đầu xe của anh H. P cầm viên gạch vỡ đáp vào kính chắn gió phía trước của xe, làm kính chắn gió bị rạn nứt. Anh H dừng xe, hạ kính chắn gió xuống và chửi P, P dùng tay trái đấm vào vè che mưa bằng nhựa ở kính chắn gió bên ghế lái, làm vỡ vè che mưa và ngón trỏ tay trái của P bị thương. P dùng tay đấm một cái về phía người anh H nhưng anh H tránh được. P tiếp tục dùng tay bẻ gương chiếu hậu bên trái của xe nhưng không bẻ được, rồi anh H điều khiển xe đi. P quay lại cửa nhà bà H, cầm dao chém nhiều nhát vào cánh cửa và chốt cửa, làm chốt cửa bật ra. P vào nhà bà H, dùng dao chém nhiều nhát vào tủ quần áo ở giữa nhà rồi cầm dao chạy ra đường N hướng về phường T thì gặp xe ô tô nhãn hiệu Kia Forte mầu sơn trắng, biển kiểm soát 98A- xxx do anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1985 ở số nhà 347, đường T, tổ dân phố C 2, phường T, thành phố B điều khiển đi đến. P cầm dao đứng chặn đầu xe, anh S điều khiển xe đi chậm lại, P cầm dao ở tay trái đi đến phía cửa xe bên ghế lái rồi chém hai nhát vào kính chắn gió phía trước bên lái. Thấy anh S điều khiển xe bỏ đi, P cầm dao quay lại nhà bà H, chém nhiều nhát vào cánh tủ lạnh, cánh cửa máy giặt làm vỡ kính cửa máy giặt. P hỏi bà H là "vợ con về chưa", bà H trả lời là "vợ mày đi làm mai mới về". Thấy bà H nói vậy, P cầm dao xuống nhà bếp chém hai nhát vào chiếc tủ gỗ, làm vỡ kính tủ rồi Pg đi ra đường N. Ngay sau đó, Công an thành phố B đến lập biên sự việc, tạm giữ 01 con dao

bằng kim loại dài 33 cm, một lưỡi sắc, bản rộng 08 cm và đưa P về trụ sở làm việc.

Ngày 23/10/2019, bà Phạm Thị H, anh Phạm Ngọc H và anh Nguyễn Văn S đã trình báo đến Công an thành phố B.

Cùng ngày 23/10/2019, Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường, kết quả như sau: Hiện trường xảy ra vụ việc tại đường N thuộc phường T, thành phố B. Phía Đông là đường N 1 và khu dân cư, phía Tây là hồ nước, phía Nam là hướng đi đường V, phía Bắc là đường L. Đường N rộng trung bình 7m , được trải nhựa bằng phẳng.

- Trên đường N phát hiện 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Getz mầu sơn bạc, biển kiểm soát 30U- YYYđang đỗ trên đường, đầu xe hướng Bắc, đuôi xe hướng Nam. Trục bánh trước bên trái cách mép đường phía Tây là 2,4m, cách cột đèn điện ở phía Đông có số "D16-I" là 6,3m; trục bánh sau bên trái cách mép đường phía Tây là 2,7m. Trên xe ô tô, tại kính chắn gió phía trước của xe phát hiện vết rạn, vỡ, rách kính trên diện (90x57)cm, tâm vết cách cạnh kính chắn gió là 10cm, cách cạnh dưới của kính chắn gió là 37cm, trên có bám dính chất mầu đỏ. Trên ốp nhựa kính chắn gió cửa phía trước bên trái của xe, tại vị trí cách đất 1,38m, cách gương chiếu hậu bên trái của xe ô tô là 0,9m phát hiện vết vỡ, khuyết nhựa kích thước (7x6,5)cm. Tại góc dưới bên trái gương chiếu hậu bên trái phát hiện bám dính dạng tổ chức da kích thước (0,3x0,3)cm.

- Tại vị trí sát mép đường phía Tây, cách cột đèn điện số "D16-I" là 8,6m phát hiện 01 viên gạch bị vỡ, kích thước (10x8x6,5)cm, trên có bám dính chất mầu nâu đỏ (ký hiệu vị trí số 01). Tại vị trí cách mép đường phía Tây là 4,2m, cách cột đèn điện số "D16-T" là 6,7cm phát hiện vết hằn xước mặt đường không liên tục, kích thước (16x2), (ký hiệu số 02). Tại vị trí cách đường phía Tây là 3,4m, cách cột đèn điện số "D16-I" là 5,7m phát hiện dấu vết mầu đỏ nâu, dạng nhỏ dọt (ký hiệu số 03).

- Trên đường N phát hiện 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia Forte mầu sơn trắng, biển kiểm soát 98A- xxx đang đỗ trên đường, đầu xe hướng Nam, đuôi xe hướng Bắc. Trục bánh trước và trục bánh sau bên phải của xe là tại mép đường phía Tây; trục bánh sau bên phải xe ô tô biển kiểm soát 98A- xxx cách trục bánh sau bên phải của xe ô tô biển kiểm soát 30U- YYYlà 63,5m. Trên xe ô tô biển kiểm soát 98A- xxx, tại kính chắn gió của cửa phía sau bên trái phát hiện bị rạn, vỡ, rách thủng kính, tâm vết cách cạnh kính phía trước là 0,1m, cách cạnh kính phía dưới là 0,35m, kính bị rạn, vỡ lan tỏa từ tâm vết ra toàn kính, diện (73,5x35,5)cm. Tại kính chắn gió phía trước của cửa xe bên trái phát hiện 02 vết hằn xước kính, vết thứ nhất cách đất 1,23m, cách chân gương chiếu hậu bên trái là 0,71m, vết hằn xước có kích thước (2,5x0,2)cm; vết thứ hai cách đất 1,17m, cách chân gương chiếu hậu bên trái là 0,67m, vết hằn xước có kích thước (4x0,3)cm.

- Tiến hành khám nghiệm, xem xét nhà bà Phạm Thị H, sinh năm 1955 ở số 4, đường N, phường T, thành phố B thấy: Nhà xây dựng là nhà cấp bốn, 1 tầng, cửa ra vào phía Tây gồm 02 cánh bằng gỗ, kích thước (1,25x2,15)m, trên 2 cánh cửa phát hiện vết rạch, hằn xước gỗ trên diện (12x47)cm, tâm vết cách nền nhà là 1,1m. Nhà được thiết kế gồm 3 phần là phòng ở, sân, bếp và nhà vệ sinh. Tại phòng ở, vị trí sát tương Bắc, cách tường Đông 2,1m có 01 chiếc tủ nhôm, nhựa, kính có kích thước (1,6x2x0,55)m. Trên 02 cánh tủ bằng nhựa vân gỗ phát hiện

có nhiều vết rách, vỡ, thủng trên diện lần lượt là (1x0,3)cm, (0,98x0,15)cm. Tại cánh tủ phía Nam phát hiện vỡ khuyết kính trên diện (1,17x0,41)m, trên cạnh cánh tủ bám dính các mảnh kính, kính dày 0,3cm. Trên cánh tủ phía Nam có khung kim loại ở giữa gắn liền tấm nhựa có hình vân gỗ dày 0,4cm, kích thước (1,34x0,42)cm, trên tấm nhựa có vết rách, thủng trên diện (0,7x0,4)m. Tại vị trí sát tường Đông, cách tường Nam 1m phát hiện 01 tủ lạnh Panasonic mầu bạc gồm 2 ngăn, tại cạnh trên của ngăn tủ phía trên phát hiện 06 vết rách, vỡ nhựa hở lớp cách nhiệt trên diện (45x7)cm. Tại nhà bếp, vị trị sát tường phía Nam, cách tường Tây 0,35m phát hiện 01 tủ gỗ kích thước (1,7x0,45x0,95)m, trên tủ thấy vỡ khuyết kính trên diện (1,2x0,37)m, trên cánh tủ phát hiện nhiều mảnh kính vỡ, kính dày 0,3cm. Tại vị trí sát tường Tây và tường Bắc phát hiện 01 máy giặt Panasonic, mặt trên cánh nắp cửa máy giặt phát hiện vỡ khuyết kích thước (0,4x0,87)m, kính dày 0,5cm.

Qúa trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra thu giữ 01 mẩu gạch, kích thước (10x8x6,5)cm có bám dính chất mầu nâu đỏ.

Cơ quan điều tra đã cho anh Phạm Ngọc H và anh Nguyễn Văn S nhận dạng, kết quả anh H và anh S nhận dạng P chính là người đã có hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của anh H và anh S. Cùng ngày 23/10/2019, Cơ quan điều tra Công an thành phố B đã giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Hoài P.

Tại kết luận định giá tài sản số 158/KL- HĐĐG ngày 28/10/2019, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố B kết luận:

- 01 chiếc kính chắn gió phía trước của xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Getz, biển kiểm soát 30U- YYYvà tiền công thay thế có trị giá 5.000.000 đồng.

- 01 bộ vè chắn mưa gồm bốn chiếc của xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Getz, biển kiểm soát 30U- YYYvà tiền công thay thế có trị giá 500.000 đồng.

- 01 chiếc kính chắn gió của cánh cửa phía trước, bên trái chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Forte, biển kiểm soát 98A- xxx và tiền công thay thế có trị giá 1.350.000 đồng.

- 01 chiếc kính chắn gió của cánh cửa phía sau, bên trái chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Forte, biển kiểm soát 98A- xxx và tiền công thay thế có trị giá 1.350.000 đồng.

- 02 tấm nhựa, vân gỗ, đều có kích thước (1,17x0,41)m, dày 0,4 cm là 2 cánh của chiếc tủ nhựa, nhôm, kính và tiền công thay thế có trị giá 194.000 đồng.

- 01 tấm kính, mặt sau có sơn mầu xanh, kích thước (1,17x0,41)m, dày 0,3 cm là cánh của chiếc tủ nhựa, nhôm, kính và tiền công thay thế có trị giá 107.000 đồng.

- 01 tấm nhựa, vân gỗ có kích thước (1,34x0,42)m, dày 0,4 cm ở cạnh bên phải chiếc tủ nhựa, nhôm, kính và tiền công thay thế có trị giá 135.000 đồng.

- 01 chiếc cánh tủ lạnh của ngăn đá, chiếc tủ lạnh nhãn hiệu Panasonic và tiền công thay thế có trị giá 1.650.000 đồng.

- 01 tấm kính, kích thước (0,4x0,17)cm, dài 0,3 cm của cánh cửa chiếc máy giặt nhãn hiệu Panasonic và tiền công thay thế có trị giá 450.000 đồng.

- 01 tấm kính, kích thước (1,2x0,37)m, dày 0,5 cm của cánh cửa chiếc tủ gỗ và tiền công thay thế có trị giá 103.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Phạm Thị H, anh Phạm Ngọc H và anh Nguyễn Văn S yêu cầu bị can phải bồi thường trị giá tài sản mà bị can làm hư hỏng.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 con dao bằng kim loại dài 33 cm, một lưỡi sắc, bản rộng 08 cm; 01 viên gạch, kích thước (10x8x6,5)cm có bám dính chất mầu nâu đỏ, được nhập kho vật chứng để xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hoài P đã khai nhận hành vi như nêu trên.

Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 02/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng đã nêu và đồng ý trả toàn bộ thiệt hại cho các bị hại; bị cáo giao nộp Giấy chứng nhận xuất ngũ của bị cáo.

Bị hại là bà H yêu cầu bị cáo phải có nghĩa vụ trả cho bà trị giá tài sản bị cáo làm hư hỏng của bà là 2.639.000 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Hoàng Thị Hồng N không có yêu cầu gì.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai trong hồ sơ nội dung như nêu ở phần trên.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài P phạm tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Hoài P từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/10/2019.

3. Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại dài 33 cm, một lưỡi sắc, bản rộng 08 cm; 01 viên gạch, kích thước (10x8x6,5)cm có bám dính chất mầu nâu đỏ.

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

5. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 589 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo có ngĩa vụ bồi thường cho anh H 5.500.000 đồng, anh S 2.700.000 đồng, bà H 2.639.000 đồng.

6. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự; Điều 23, Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 541.900 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, cảm thấy rất hối hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành

phố B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự có mặt của đương sự: Bị hại là anh Phạm Ngọc H và anh Nguyễn Văn S vắng mặt, nhưng họ đã được triệu tập hợp lệ, có đầy đủ lời khai trong hồ sơ, nên căn cứ vào Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt những người này.

[3] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Ngày 23/10/2019, tại đường N, phường T và tại nhà bà Phạm Thị H, sinh năm 1955 ở số nhà 04, đường N, phường T, thành phố B, Nguyễn Hoài P có hành vi dùng 01 con dao bằng kim loại và 01 viên gạch làm hư hỏng tài sản của những người bị hại bao gồm: Làm hư hỏng 01 chiếc kính chắn gió phía trước và 01 bộ vè chắn mưa xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Getz, biển kiểm soát 30U-YYYcó trị giá 5.500.000 đồng của anh Phạm Ngọc H, sinh năm 1983 ở số nhà 24, ngõ 41, đường V, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; Làm hư hỏng 01 chiếc kính chắn gió của cánh cửa phía trước và 01 chiếc kính chắn gió của cánh cửa phía sau bên trái của xe ô tô nhãn hiệu Kia Forte, biển kiểm soát 98A- xxx có trị giá 2.700.000 đồng của anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1985 ở số nhà 347, đường T, tổ dân phố C 2, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; Làm hử hỏng 02 tấm nhựa là 02 cánh của chiếc tủ nhựa, nhôm, kính; 01 tấm kính là cánh cửa chiếc tủ nhựa, nhôm, kính; 01 tấm nhựa ở cạnh bên phải chiếc tủ nhựa, nhôm, kính; 01 chiếc cánh của chiếc tủ lạnh nhãn hiệu Panasonic; 01 tấm kính của cánh cửa chiếc máy giặt nhãn hiệu Panasonic và 01 tấm kính của cánh cửa chiếc tủ gỗ, có tổng trị giá 2.639.000 đồng của bà Phạm Thị H, sinh năm 1955 ở số nhà 04, đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang. Tổng giá trị tài sản bị hư hỏng là 10.839.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ.

[4] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ. Bị cáo chỉ vì mâu thuẫn trong gia đình mà đã uống rượu dẫn đến việc thực hiện hành vi hủy hoại tài sản của nhiều bị hại. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, do vậy, cần xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội này.

[5] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị Tòa án xét xử về tội "Mua bán phụ nữ" theo Bản án số 26/2008/HSST ngày 07/8/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa và Bản án số 124/2007/HSST ngày 26/11/2007 của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra, bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo được bị hại là bà H xin giảm nhẹ hình phạt và có thời gian phục

vụ trong quân đội nhân dân Việt Nam, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo một phần khi lượng hình.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Với tình chất hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sư như trên. Xét thấy cần thiết phải bắt bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo thành người công dân biết tuân thủ pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo thành người lương thiện.

[9] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại dài 33 cm, một lưỡi sắc, bản rộng 08 cm; 01 viên gạch, kích thước (10x8x6,5) cm có bám dính chất mầu nâu đỏ.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đồng ý bồi thường cho các bị hại tổng trị giá tài sản bị cáo làm hư hỏng là 10.839.000 đồng, các bị hại cũng yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền này. Do vậy, cần buộc bị cáo phải bồi thường cho anh H 5.500.000 đồng, anh S 2.700.000 đồng, bà H 2.639.000 đồng là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

[11]. Đối với chị Hoàng Thị Hồng N là vợ bị cáo sống cùng bà H, chị N không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 468; Điều 584; Điều 589 Bộ luật Dân sự; Điều 30, điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài P phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài P 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 23/10/2019.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao bằng kim loại dài 33 cm, một lưỡi sắc, bản rộng 08 cm và 01 viên gạch, kích thước (10x8x6,5) cm có bám dính chất mầu nâu đỏ.

4. Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo bồi thường cho anh Phạm Ngoc Hùng 5.500.000 đồng, anh Nguyễn Văn S 2.700.000 đồng và bà Phạm Thị H 2.639.000 đồng.

5. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 541.900 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bà H, chị N có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Trần Mạnh Thắng

<u>Nơi nhận</u>
- *TAND tỉnh Bắc Giang.*
- *VKSND tỉnh Bắc Giang.*
- *VKSND TP B.*
- *Công an TP B.*
- *Chi cục THADS TPB.*
- *Người tham gia tố tụng.*
- *Lưu HS, VP.*

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**